

Số: 156/SGDDĐT-GDTrH

Bình Thuận, ngày 23 tháng 01 năm 2018

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cấp THCS, THPT.

Kính gửi:

- Trưởng phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệu trưởng các trường THPT.

Căn cứ Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2010. Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2011;

Căn cứ Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 05/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về “Phê duyệt Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 – 2020”;

Căn cứ Nghị định 28/2012/NĐ-CP ngày 01/6/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Thực hiện Quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT ngày 22/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về giáo dục hòa nhập cho người tàn tật, khuyết tật.

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật trong các trường THCS, THPT, Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Thuận hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật (GDHN-HSKT) và công tác lập hồ sơ theo dõi, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện đối với học sinh khuyết tật trong trường THCS, THPT từ năm học 2017-2018 cụ thể như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Nâng cao nhận thức về việc thực hiện GDHN học sinh khuyết tật cấp THCS, THPT.

2. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục trẻ khuyết tật. Thu hút các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân để phục vụ cho công tác giáo dục hòa nhập.

3. Thực hiện tốt công tác điều tra số trẻ khuyết tật trên địa bàn, nhằm kịp thời tư vấn cho gia đình có biện pháp can thiệp sớm, đưa đến trường học hòa nhập hoặc tham gia các lớp chuyên biệt tại Trung tâm bảo trợ xã hội Tỉnh.

4. Nội dung chương trình, hình thức kiểm tra đánh giá được điều chỉnh sao cho phù hợp với đối tượng học sinh (mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu ... của học sinh).

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Tăng cường công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách đối với trẻ khuyết tật:

- Các trường THPT, các phòng GDĐT tham mưu với cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, phối hợp với các đoàn thể chính trị, các tổ chức xã hội đẩy mạnh tuyên truyền vận động đưa Luật Người khuyết tật vào cuộc sống làm cho mọi lực lượng xã hội có nhận thức đúng và nâng cao trách nhiệm của mình tham gia đóng góp có trách nhiệm để thực hiện phương thức giáo dục trẻ hòa nhập theo Luật định.

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên giáo dục trung học nhận thức tốt hơn và thống nhất quan điểm thực hiện giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật là phương thức chủ yếu giáo dục trẻ khuyết tật.

- Các cấp quản lý giáo dục và cán bộ, giáo viên phải nghiên cứu thực hiện các hướng dẫn và quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về việc thực hiện giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật:

+ Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2010. Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2011.

+ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.

+ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.

+ Quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT ngày 22/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về giáo dục hòa nhập cho người tàn tật, khuyết tật.

2. Xây dựng kế hoạch:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố phải xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học trong đó chú ý xác định mục tiêu, có biện pháp tăng tỉ lệ huy động và tỉ lệ duy trì đối với học sinh khuyết tật để đạt tỉ lệ huy động 70% trẻ khuyết tật có khả năng học tập được đến trường (đối với các huyện, thị xã, thành phố).

- Các trường THCS, THPT xây dựng kế hoạch dạy học và kế hoạch các hoạt động phù hợp theo chương trình vùng miền với từng địa phương.

- Hướng dẫn Giáo viên chủ nhiệm có học sinh khuyết tật xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân theo hướng dẫn trong nội dung tập huấn.

3. Công tác tuyển sinh và duy trì sĩ số học sinh khuyết tật tham gia giáo dục hòa nhập:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo, các THPT điều tra nắm chắc số trẻ trong độ tuổi đặc biệt đối với trẻ khuyết tật để có biện pháp huy động hết trẻ khuyết tật trong độ tuổi có khả năng học tập tham gia giáo dục hòa nhập.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo thống nhất việc bàn giao giữa các trường tiểu học và THCS, đặc biệt đối với học sinh khuyết tật cần bàn giao đầy đủ hồ sơ theo dõi học sinh khuyết tật trong quá trình theo học ở cấp tiểu học.

- Đảm bảo tỷ lệ huy động đạt 70% trở lên. Tỷ lệ duy trì chung đạt 90%.

- Có các biện pháp cụ thể duy trì số trẻ khuyết tật tham gia hòa nhập không bỏ học vì khó khăn trong học tập và điều kiện hoàn cảnh khó khăn.

- Tranh thủ huy động các nguồn lực để tạo được nguồn kinh phí hỗ trợ trẻ khuyết tật tham gia hòa nhập ở từng nhà trường, địa phương.

4. Bồi dưỡng giáo viên:

- Sở GDĐT đã thực hiện kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán vào ngày 17, 18/01/2018 cho 9 phòng GDĐT và 28 trường THPT với 03 chuyên đề:

+ Chuyên đề 1: Tổ chức và quản lý giáo dục hòa nhập

+ Chuyên đề 2: Dạy học học sinh khiếm thị

+ Chuyên đề 3: Dạy học học sinh khiếm thính

- Các trường THPT và các phòng GDĐT huyện, thị, thành phố đã tham gia lớp tập huấn tại Sở, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, đảm bảo tất cả các giáo viên dạy các lớp có học sinh khuyết tật ở các trường THCS, THPT đều được bồi dưỡng theo chương trình, nội dung bồi dưỡng Sở đã tập huấn.

- Trong thời gian tới, nếu trường THCS có học sinh khuyết tật nhưng chưa được tập huấn, bồi dưỡng thì phòng GDĐT tổ chức tập huấn, bồi dưỡng.

- Phòng GDĐT và các trường THPT chưa tham gia lớp tập huấn do Sở tổ chức, nếu thời gian tới có học sinh khuyết tật thì đơn vị tổ chức cho các giáo viên dạy các lớp có học sinh khuyết tật đến học tập kinh nghiệm tại các trường THPT đã thực hiện giáo dục hòa nhập hoặc đơn vị tổ chức lớp tập huấn và mời báo cáo viên về báo cáo.

5. Thực hiện Chương trình, tổ chức dạy học, hoạt động và kiểm tra đánh giá:

- Tiếp tục quán triệt để thực hiện dạy học giáo dục hòa nhập có hiệu quả, cần chú ý từ khâu xây dựng kế hoạch, thực hiện chương trình, xét miễn giảm từng nội dung hoặc môn học đối với học sinh khuyết tật tham gia hòa nhập.

- Trong tổ chức các hoạt động giáo dục đảm bảo các yêu cầu và mục tiêu chung cần chú ý khích lệ những học sinh khuyết tật tham gia, chú ý khai thác tốt khả năng của các em (cá biệt có những em có khả năng bẩm sinh như múa, hát, vẽ,...), điều đó hết sức có ý nghĩa trong giáo dục hòa nhập. Đồng thời quán triệt sâu sắc hơn, thống nhất hơn về quan điểm, phương pháp đánh giá quy định tại

Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá xếp loại 2 mặt học sinh THCS, THPT, trong đó đối với học sinh khuyết tật:

+ Đánh giá học sinh khuyết tật theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và sự tiến bộ của học sinh là chính.

+ Học sinh khuyết tật có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục THCS, THPT được đánh giá xếp loại theo quy định như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập.

+ Học sinh khuyết tật không có đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục THCS, THPT được đánh giá dựa trên sự nỗ lực, tiến bộ của học sinh và không xếp loại đối với đối tượng này.

+ Học sinh khuyết tật tham gia giáo dục hòa nhập trong quá trình thực hiện nhà trường căn cứ vào dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật mà xét miễn giảm từng môn học hoặc từng nội dung của môn học (*học sinh khuyết tật nghe nói tùy theo mức độ có thể không học được các môn ngoại ngữ, âm nhạc, hoặc học sinh khuyết tật vận động không thể thực hiện được các bài thể dục...*)

+ Trong đánh giá học sinh khuyết tật tham gia giáo dục hòa nhập phải nhìn nhận sự tiến bộ của học sinh ở mọi khía cạnh, mối quan hệ từ tâm tư tình cảm đến kỹ năng sống, mức độ hòa nhập với bạn bè, chứ không phải chỉ là kết quả các bài kiểm tra từng môn học, để nhằm động viên khuyến khích là chính.

+ Khi đánh giá học sinh khuyết tật tham gia giáo dục hòa nhập phân làm 2 loại, một là đối với những học sinh có khả năng đáp ứng được các yêu cầu của chương trình giáo dục, được đánh giá bình thường như những học sinh khác nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập, giảm nhẹ cũng là để động viên khuyến khích; hai là học sinh khuyết tật tham gia giáo dục khuyết tật hòa nhập nhưng không xếp loại, rất cần sự đánh giá động viên, khuyến khích sự tiến bộ trong quá trình học tập của học sinh. Dù học sinh thuộc loại nào thì quá trình đánh giá phải góp phần thực hiện mục tiêu cuối cùng là trẻ khuyết tật được hòa nhập trong trường trung học, đây là một vấn đề xã hội chứ không phải chỉ là vấn đề y tế, giáo dục; đồng thời giáo dục hòa nhập góp phần xác lập sự dịch chuyển từ phương thức tiếp cận theo hướng nhân đạo sang hướng nhân quyền. Vì vậy các cấp quản lý giáo dục, mỗi cán bộ giáo viên trường trung học cần có nhận thức đúng, quan điểm thống nhất trong việc thực hiện chương trình, tổ chức dạy học và các hoạt động và đặc biệt là kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật tham gia giáo dục hòa nhập.

6. Công tác quản lý:

- Tất cả các trường THCS, THPT có trách nhiệm huy động học sinh khuyết tật tham gia hòa nhập, vì vậy các cấp quản lý giáo dục, các nhà trường phải chỉ đạo cụ thể công tác tuyển sinh đầu năm học, công tác bồi dưỡng giáo viên.

- Các cấp quản lý giáo dục và các nhà trường có học sinh tham giáo dục hòa nhập cần có các hoạt động có tính chuyên đề về giáo dục hòa nhập như: Viết sáng kiến kinh nghiệm, tổ chức thao giảng, dự giờ về giáo dục hòa nhập, qua đó bồi dưỡng giáo viên có chiều sâu và chất lượng hơn, hiệu quả hơn.

7. Hồ sơ học sinh khuyết tật:

Ngoài hồ sơ học sinh thông thường theo quy định, học sinh khuyết tật còn có giấy xác nhận khuyết tật (theo đúng quy định tại điều 15 và 16 trong Luật Người khuyết tật, cấp xã thành lập Hội đồng xác định khuyết tật và cấp giấy xác nhận, các trường hợp không thống nhất được tại Hội đồng xác định thì cần qua Hội đồng giám định y khoa, các trường hợp đã có kết luận của Hội đồng y khoa thì Hội đồng xác định căn cứ vào số tỷ lệ % suy giảm sức lao động mà xác định mức độ và cấp giấy xác nhận).

Các cấp quản lý giáo dục chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền thành lập hội đồng xét cấp giấy chứng nhận cho trẻ khuyết tật để đảm bảo quyền lợi cho trẻ khuyết tật tham gia giáo dục hòa nhập.

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ, thống nhất cách gọi các dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật trong các văn bản, báo cáo, giấy xác nhận, hồ sơ học sinh, theo quy định tại Nghị định trên.

Các dạng tật:

1. Khuyết tật vận động là tình trạng giảm hoặc mất chức năng cử động đầu, cổ, chân, tay, thân mình dẫn đến hạn chế trong vận động, di chuyển.

2. Khuyết tật nghe, nói là tình trạng giảm hoặc mất chức năng nghe, nói hoặc cả nghe và nói, phát âm thành tiếng và câu rõ ràng dẫn đến hạn chế trong giao tiếp, trao đổi thông tin bằng lời nói.

3. Khuyết tật nhìn là tình trạng giảm hoặc mất khả năng nhìn và cảm nhận ánh sáng, màu sắc, hình ảnh, sự vật trong điều kiện ánh sáng và môi trường bình thường.

4. Khuyết tật thần kinh, tâm thần là tình trạng rối loạn tri giác, trí nhớ, cảm xúc, kiểm soát hành vi, suy nghĩ và có biểu hiện với những lời nói, hành động bất thường.

5. Khuyết tật trí tuệ là tình trạng giảm hoặc mất khả năng nhận thức, tư duy biểu hiện bằng việc chậm hoặc không thể suy nghĩ, phân tích về sự vật, hiện tượng, giải quyết sự việc.

6. Khuyết tật khác là tình trạng giảm hoặc mất những chức năng cơ thể khiến cho hoạt động lao động, sinh hoạt, học tập gặp khó khăn mà không thuộc các trường hợp khuyết tật nêu trên.

Mức độ khuyết tật: có 3 mức độ khuyết tật

1. Người khuyết tật đặc biệt nặng là những người do khuyết tật dẫn đến mất hoàn toàn chức năng, không tự kiểm soát hoặc không tự thực hiện được các hoạt động đi lại, mặc quần áo, vệ sinh cá nhân và những việc khác phục vụ nhu

cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày mà cần có người theo dõi, trợ giúp, chăm sóc hoàn toàn.

2. Người khuyết tật nặng là những người do khuyết tật dẫn đến mất một phần hoặc suy giảm chức năng, không tự kiểm soát hoặc không tự thực hiện được một số hoạt động đi lại, mặc quần áo, vệ sinh cá nhân và những việc khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày mà cần có người theo dõi, trợ giúp, chăm sóc.

3. Người khuyết tật nhẹ là người khuyết tật không thuộc trường hợp quy định tại 2 mức độ trên.

8. Chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên và học sinh thực hiện giáo dục hòa nhập:

- Các cấp quản lý giáo dục và các nhà trường cần tham mưu và tổ chức hoạt động tích cực để thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa hoạt động trợ giúp người khuyết tật.

- Vận động các tổ chức cá nhân, doanh nghiệp đầu tư tài trợ, trợ giúp về tài chính, kỹ thuật, các dịch vụ hỗ trợ giáo dục hòa nhập, hỗ trợ học sinh khuyết tật.

- Về chế độ cho giáo viên, Nghị định số 28/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện như sau:

+ Nhà giáo trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập được hưởng **phụ cấp ưu đãi**: phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật = Tiền lương 01 giờ dạy của giáo viên x 0,2 x Tổng số giờ thực tế giảng dạy ở lớp có người khuyết tật.

+ Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính quy định về chức danh nghề nghiệp, chính sách đối với nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật công tác trong các cơ sở giáo dục và trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Hướng dẫn triển khai thực hiện đối với giáo dục trung học đảm bảo hằng năm tăng tỷ lệ huy động để đạt được mục tiêu có ít nhất 70% trẻ khuyết tật trong độ tuổi tham gia giáo dục hòa nhập.

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo trường THCS, THPT thí điểm tổng kết phổ biến kinh nghiệm triển khai chung.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, tổ chức hội giảng, viết sáng kiến kinh nghiệm về giáo dục hòa nhập.

- Tổ chức trao đổi kinh nghiệm giảng dạy cho giáo viên, liên hệ đề nghị Trung tâm bảo trợ xã hội Tỉnh tư vấn về phương pháp giáo dục học sinh khuyết tật.

2. Các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục chỉ đạo giáo dục hòa nhập cấp THCS từ kinh nghiệm đã có trong công tác chỉ đạo thực hiện giáo dục hòa nhập ở cấp Tiểu học, chú ý chỉ đạo thống nhất quy trình, hồ sơ bản giao giữa cấp Tiểu học và THCS, để đảm bảo huy động trẻ khuyết tật tham gia giáo dục hòa nhập của địa phương có tỷ lệ cao hơn.

- Chỉ đạo trực tiếp trường THCS tiếp tục hoàn thiện công trình cải tạo cơ sở vật chất được đầu tư và khai thác sử dụng có hiệu quả, mỗi học kỳ, từng năm học cần tổng kết rút kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng bồi dưỡng giáo viên, đi đầu trong công việc tổ chức hội giảng, viết sáng kiến kinh nghiệm về công tác quản lý, tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục hòa nhập.

3. Các trường THCS và THPT:

- Rà soát, thống kê học sinh khuyết tật trên địa bàn, phối hợp với cơ sở y tế và các tổ chức có liên quan hoàn thiện hồ sơ đảm bảo tính pháp lý, đủ số lượng theo quy định.

- Đảm bảo nâng cao tỷ lệ tuyển sinh, tỷ lệ duy trì học sinh khuyết tật tham gia hòa nhập.

- Bồi dưỡng giáo viên nâng cao nhận thức và năng lực chuyên môn thực hiện giáo dục hòa nhập.

- Hướng dẫn giáo viên thiết kế nội dung chương trình giảng dạy phù hợp với mức độ khuyết tật của từng học sinh.

- Thực hiện đúng quy định về đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật như cho điểm, xếp loại, chấm trả bài.

- Tổ chức hoạt động phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập hiệu quả.

Trên đây là hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật cấp THCS, THPT năm học 2017-2018 và các năm tiếp theo.

Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc phản ánh kịp thời về phòng GDĐT (đối với cấp THCS), Sở GDĐT (đối với cấp THPT) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở; Các Phó GD Sở
- Website Sở;
- Lưu: VT,GDTrH, (Hòa_3b).

GIÁM ĐỐC

Phan Đoàn Thái